

Bản án số: 156/2024/HNGĐ-ST

Ngày: 31/5/2024

“V/v tranh chấp hôn nhân và gia
đình ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Châu Vũ Sơn

- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Trương Phước Công;

2. Ông Nguyễn Văn Trí.

Thư ký phiên tòa: Bà Lê Tường Vi, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Phước Lợi – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 5 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 197/2024/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 3 năm 2024 về việc “Tranh chấp hôn nhân và gia đình ly hôn, nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 240/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 5 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 234/2024/QĐST-HNGĐ ngày 17 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Diễm Phương, sinh năm 1996; địa chỉ: ấp Kiến Hưng 1, xã Kiến Thành, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; có mặt.

2. *Bị đơn:* Anh Phạm Lộc Em, sinh năm 1990; địa chỉ: ấp Kiến Hưng 1, xã Kiến Thành, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện và lời khai cung cấp trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Diễm Phương trình bày: Chị và anh Lộc Em sau thời gian tự tìm hiểu và sống chung với nhau vào năm 2014, vợ chồng không đăng ký kết hôn. Trong thời gian chung sống, vợ chồng không tình cảm, bất đồng quan điểm, tính tình không hợp nhau, anh Lộc Em không lo làm ăn lo cho vợ con, chị có khuyên nhưng anh Lộc Em không sửa đổi. Vợ chồng không còn sống chung từ cuối năm 2022 cho đến nay.

Về con chung: Trong thời gian chung sống, vợ chồng có sinh 01 con chung tên Phạm Thành Luân, sinh ngày 10/01/2015 hiện nay cháu Luân đang sống chung với chị Diễm Phương, khi ly hôn chị Diễm Phương yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu anh Lộc Em phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Chị Lê Thị Diễm Phương xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Chị Lê Thị Diễm Phương xác định không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tài liệu, chứng cứ do nguyên đơn cung cấp chứng minh cho ý kiến, yêu cầu khởi kiện: Giấy chứng minh nhân dân, sổ hộ khẩu gia đình, giấy khai sinh (bản sao).

Anh Phạm Lộc Em đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt trong suốt quá trình công khai chứng cứ hòa giải vụ án nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến.

Tại phiên tòa,

- Nguyên đơn trình bày ý kiến, yêu cầu như đã cung cấp trong giai đoạn chuẩn bị xét xử. Ngoài các tài liệu, chứng cứ đã cung cấp cho Tòa án, chị Diễm Phương không còn tài liệu, chứng cứ nào khác để cung cấp thêm, vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

- Bị đơn vắng mặt không ghi nhận được ý kiến.

- Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án trong giai đoạn chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký Tòa án đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đúng quy định tại các Điều 70, 71, 234 Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn vắng mặt nên Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Ý kiến giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Diễm Phương và anh Phạm Lộc Em do mai mối, tìm hiểu và tiến đến hôn nhân năm 2014. Vợ chồng không có đăng ký kết hôn theo quy định. Vợ chồng chung sống đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn, do bất đồng quan điểm, anh Lộc Em không chăm lo làm ăn, thường xuyên uống rượu nên thường xuyên cự cãi, vợ chồng đã ly thân với nhau từ đầu năm 2023 đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên bà phương yêu cầu ly hôn với anh Lộc Em.

Phía anh Lộc Em đã được Tòa án tổng đạt văn bản tố tụng nhưng vắng mặt không có lý do và không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên không có cơ sở xem xét.

Xét thấy, mâu thuẫn giữa vợ chồng theo chị Phương trình bày do bất đồng quan điểm, anh Lộc Em không quan tâm, chăm lo cho gia đình và thường xuyên uống rượu dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi và đã ly thân với nhau từ đầu năm 2023 đến nay. Mặc dù có khuyên ngăn nhưng không được nên chị Phương yêu cầu ly hôn. Trong thời gian Tòa án giải quyết vụ án, cả hai không tạo điều kiện để hàn gắn. Điều đó cho thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên chị Phương yêu cầu ly hôn là có căn cứ. Tuy nhiên, do vợ chồng chị Phương không có đăng ký kết hôn theo quy định nên căn cứ các Điều 14, 53 Luật Hôn nhân và gia đình không công nhận chị Phương và anh Lộc Em là vợ chồng.

Về con chung: Có 01 con chung tên Phạm Thành Luân, sinh ngày 10/01/2015. Con chung hiện đang sống với chị Phương, sau khi ly hôn chị Phương yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu anh Lộc Em cấp dưỡng nuôi.

Xét thấy, việc giao con chưa thành niên cho cha hoặc mẹ chăm sóc cần quan tâm đến điều kiện phát triển của con chung. Từ khi vợ chồng chị Phương ly thân với nhau đến nay, cháu Luân sống cùng chị Phương vẫn phát triển bình thường và phía anh Lộc Em cũng không có ý kiến về việc nuôi con chung. Do đó, để ổn định cuộc sống của các cháu, nghĩ nên để chị Phương tiếp tục chăm sóc. Do chị Phương không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

Từ những phân tích nêu trên, đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các Điều 14, 53, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình:

- Không công nhận chị Lê Thị Diễm Phương và anh Phạm Lộc Em là vợ chồng.

- Chị Lê Thị Diễm Phương được tiếp tục chăm sóc con chung tên Phạm Thành Luân, sinh ngày 10/01/2015. Anh Phạm Lộc Em không phải cấp dưỡng nuôi con.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Chị Lê Thị Diễm Phương khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Phạm Lộc Em cư trú ấp Phú Hạ 2, xã Kiến Thành, huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang, Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, phù hợp theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Anh Phạm Lộc Em đã được tổng đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh Lộc Em vẫn vắng mặt nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Lộc Em theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung:

[3.1] Về hôn nhân:

Chị Diễm Phương và anh Lộc Em sau thời gian tự tìm hiểu và đi đến hôn nhân nhưng không đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên không được pháp luật công nhận và bảo vệ. Căn cứ Điều 14 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử không công nhận chị Diễm Phương và anh Lộc Em là vợ chồng.

[3.2] Về con chung: Chị Lê Thị Diễm Phương xác định trong thời gian chung sống vợ chồng có sinh 01 con chung tên Phạm Thành Luân, sinh ngày 10/01/2015 hiện nay cháu Luân đang sống chung với chị Diễm Phương, khi ly hôn chị Diễm Phương yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Xét thấy, việc giao con chưa thành niên cho vợ hay chồng chăm sóc, nuôi dưỡng, cần xem xét đến điều kiện phát triển và nguyện vọng của con chung. Từ khi ly thân đến nay, cháu Luân sống chung với chị Diễm Phương cháu vẫn phát triển bình thường về thể chất và tinh thần. Mặt khác, tại biên bản ghi nhận ý kiến cháu Luân thì cháu có nguyện vọng sống chung với chị Diễm Phương. Để đảm bảo ổn định cuộc sống cho cháu Luân. Hội đồng xét xử nghĩ nên tiếp tục giao cháu Luân cho chị Diễm Phương được tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp với quy định pháp luật.

Về cấp dưỡng nuôi con chung do chị Diễm Phương không yêu cầu anh Lộc Em cấp dưỡng nuôi con, do đó Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[3.3] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Lê Thị Diễm Phương xác định không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên không đề cập giải quyết.

[3.4] Về án phí hôn nhân sơ thẩm: Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chị Lê Thị Diễm Phương phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Anh Phạm Lộc Em không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều:

Điều 14, khoản 2 Điều 53, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Điều 28, 35, 39, 144, 147, 227, 228, 235, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; *điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*;

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Không công nhận chị Lê Thị Diễm Phương và anh Phạm Lộc Em là vợ chồng.

2. Về con chung: Chị Lê Thị Diễm Phương được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chung Phạm Thành Luân, sinh ngày 10/01/2015. Anh Phạm Lộc Em không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị Lê Thị Diễm Phương cùng các thành viên gia đình (nếu có) không được cản trở anh Phạm Lộc Em trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của người thân thích của con, cơ quan có thẩm quyền, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, buộc cấp dưỡng nuôi con chung dựa trên các căn cứ do pháp luật quy định.

3. Về tài sản chung: Chị Lê Thị Diễm Phương xác định không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên không đề cập giải quyết.

4. Về nợ chung: Chị Lê Thị Diễm Phương xác định không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết nên không đề cập giải quyết.

Ghi nhận chị Diễm Phương xác định không có nợ chung, nhưng sau khi bản án ly hôn có hiệu lực pháp luật nếu có nguyên đơn xuất trình chứng cứ chứng minh nợ chung của chị Phương và anh Lộc Em trong thời kỳ hôn nhân thì anh, chị phải liên đới chịu trách nhiệm với tư cách đồng bị đơn trong vụ án dân sự khác.

5. Về án phí sơ thẩm:

Chị Lê Thị Diễm Phương phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0015227 do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang cấp ngày 14 tháng 3 năm 2024; chị Lê Thị Diễm Phương đã nộp đủ án phí.

Anh Phạm Lộc Em không phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

6. Đương sự có mặt tham gia phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Mới (2);
- TAND tỉnh An Giang (1);
- Chi cục THADS huyện Chợ Mới (1);
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ (1);
- Lưu văn phòng (1).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Châu Vũ Sơn